

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2019/HS-ST
Ngày: 29/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Đô;

2/ Bà Lê Thị Kiều Thu;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Khuê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2019/HSST ngày 19 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2019/QĐXXST-HS ngày 14/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 202/2019/HSST-QĐ ngày 25/10/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Bảo Th, sinh năm 1991 tại Bình Thuận

- Nơi cư trú: khu phố 12, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị B; Tiền án: Ngày 06/12/2017, bị Tòa án nhân dân TP.P tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 172/2017/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2018, tiền sự: Ngày 22/4/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường P, TP.P ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng từ ngày 22/4/2019 (Quyết định số 622/QĐ-UBND); Bị tạm giam từ ngày 21/6/2019 trong vụ án khác.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ông Huỳnh Thanh L, sinh 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 5, phường B, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 30/5/2019, Nguyễn Bảo Th (sinh năm 1991, trú tại, khu phố 12, phường P, TP.P) đi bộ lòng vòng trong khu vực Tp. P mục đích trộm cắp tài sản. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đi đến hẻm số 475 đường T thuộc khu phố 13, phường P thì nhìn thấy có 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 86B4-105.32 của anh Huỳnh Thanh L (sinh năm 1981, trú tại khu phố 5, phường B, TP.P) đang dựng ngoài đường hẻm, không có người trông coi nên Th đến gần dùng 01 chìa khóa mang theo sẵn trong người để mở khóa xe, nổ máy rồi điều khiển xe mô tô chạy đến nhà Trần Thanh P1 (tên gọi khác: Bé Bự, sinh năm 1975, HKTT: khu phố 5, phường Đức Thắng, TP.P) ở thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Khi đi trên đường quốc lộ 1A, Th dừng xe lại rồi dùng dụng cụ trong xe mô tô mở biển số 86B4-105.32 ném xuống đường rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến nhà P1. Đi được một đoạn thì thấy có 01 biển số 86B3-248.89 trên đường nên Th đã nhặt và gắn vào xe mô tô trên. Đến nơi, thấy P1 đang nhậu nên Th vào nhậu chung. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, do Th bị say nên P1 đã điều khiển mô tô của mình chở Th về nhà ở phường P, còn xe mô tô biển gắn số 86B3-248.89 mà Th đã trộm cắp được, điều khiển đến thì để tại nhà P1. Trên đường về, Th có nhờ P1 cầm thế giùm xe mô tô trên với giá 2.000.000 đồng nhưng P1 không đồng ý vì P1 không biết nguồn gốc tài sản.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, anh Huỳnh Thanh L sau khi phát hiện mất xe mô tô đã đến công an phường P trình báo. Qua rà soát, công an phường đã làm việc với Th và tại công an phường Th đã thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 86B4-105.32 đồng thời chỉ địa điểm đang cất giấu xe.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 xe mô tô gắn biển số 86B3-248.89, hiệu Yamaha Sirius, số khung: C640CY746438, số máy: 5C64-746441; thu giữ tại nhà Trần Thanh P1.

- 01 chìa khóa bằng kim loại, phần đầu bọc nhựa màu đen có dòng chữ “Yamaha” dùng để mở khóa xe mô tô khi trộm do Th giao nộp.

Do biển số 86B4-105.32 Th đã vứt trên Quốc lộ 1A (không nhớ đoạn nào) nên cơ quan CSĐT không thu hồi được.

Tại bản kết L định giá tài sản số 112, ngày 07/6/2019 đã kết L về giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt như sau:

“- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius – Biển số: 86B4-105.32, số khung: C640CY746438, số máy: 5C64-746441.

Giá trị tài sản là: 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm ngàn đồng).”

Đối với xe mô tô biển số 86B4-105.32 do Văn Thị H1 (sinh năm 1974, trú tại thôn P, xã H, huyện H, Bình Thuận) đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Qua xác minh công an xã H, hiện H1 không có mặt tại nơi cư trú. Tuy nhiên, theo lời khai của anh Hoàng Bá T1 (sinh năm 1995, trú tại thị trấn, Bình Thuận) là đại diện theo pháp luật của công ty TNHH TA (có trụ sở chính tại thị trấn T, huyện H, Bình Thuận) thì anh T1 mua xe mô tô trên từ Văn Thị H1 vào năm 2018 với giá 11 triệu đồng và H1 đã giao xe cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh T1. Đến ngày 04/8/2018, anh T1 đã bán lại xe cho anh Huỳnh Thanh L với giá 12 triệu đồng (có làm hợp đồng nhưng không chứng thực). Anh L mua xe nhưng không làm thủ tục chuyển tên giấy đăng ký xe mô tô. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu, anh L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với biển số 86B3-248.89 xác định: được cấp cho xe mô tô hiệu Honda Wave có số khung RLHHC1205BY606556, số máy HC12E-3406644 thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Thu H2 (sinh năm 1972, trú tại khu phố 2, phường ĐL, TP.P). Ngày 19/5/2019, chị H2 dựng xe trên tại một đường hẻm không tên (thuộc khu phố C, phường T, TP.P) thì bị mất. Hiện chưa có cơ sở để làm rõ vụ mất xe trên của chị H2 nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ biển số 86B3-248.89 để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với chìa khóa là công cụ Th dùng để trộm cắp xe mô tô hiện đang được Cơ quan cảnh sát điều tra quản lý, chờ chuyển đến Kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Bảo Th đã thừa nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội như trên (Bút lục số 70 đến 81).

Tại bản cáo trạng số 157/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Nguyễn Bảo Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ quyền công tố L tội và tranh L giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Bảo Th về tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo Th mức án từ 15 (mười lăm) tháng đến 21 (hai mươi một) tháng tù.

Về dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xét.

Về xử lý vật chứng: áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chìa khóa bằng kim loại, có bọc nhựa màu đen có dòng chữ “yamha”, theo biên bản giao nhận vật chứng số 10, ngày 17/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

Bị cáo Th xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh L gì, thống nhất với quan điểm L tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh L tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ để buộc tội bị cáo:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/5/2019, Nguyễn Bảo Th có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 86B4-105.32 (trị giá 7.700.000 đồng) của anh Huỳnh Thanh L tại hẻm số 475 đường T thuộc khu phố 13, phường P, thành phố P. Sau đó, Th đã thay bằng biển số 86B3-248.89 nhặt được trên đường Quốc lộ 1A và vứt biển số 86B4-105.32, rồi điều khiển xe mô tô đến để tại nhà Trần Thanh P1 ở xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Hành vi của Nguyễn Bảo Th đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Cáo trạng truy tố đối với bị cáo với tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Xét bị cáo Nguyễn Bảo Th vì động cơ tư lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, bất chấp hậu quả. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm cao cho xã hội, không những xâm phạm đến quan hệ sở hữu về tài sản của công dân mà còn tạo dư L xấu, gây mất trật tự trị an cho xã hội do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm.

Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo cho thấy : Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng với bản chất lười biếng, lười lao động muốn có tiền tiêu xài, nên bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, bất chấp pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Bảo Th đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất ổn định về trật tự tại địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt và có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nguyễn Bảo Th đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội mới với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Bảo Th sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại ông Huỳnh Thanh L đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa bằng kim loại, có bọc nhựa màu đen có dòng chữ “yamha”

[6] Về những vấn đề khác:

Đối với biển số 86B3-248.89 xác định được cấp cho xe mô tô hiệu Honda Wave có số khung RLHHC1205BY606556, số máy HC12E-3406644 thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Thu H2. Ngày 19/5/2019, chị H2 dựng xe trên tại một đường hẻm không tên (thuộc khu phố C, phường T, TP.P) thì bị mất. Hiện chưa có cơ sở để làm rõ vụ mất xe trên của chị H2 nên cơ quan CSĐT tiếp tục tạm giữ biển số 86B3-248.89 để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

Trần Thanh P1 được Th nhờ cầm thế xe mô tô biển số nhưng đã từ chối đồng thời P1 cũng không biết nguồn gốc tài sản trên nên không có dấu hiệu tội Tiêu thụ hoặc chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Bảo Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* **Áp dụng:** khoản 01 điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

* **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Bảo Th 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 21/6/2019.

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa bằng kim loại, có bọc nhựa màu đen có dòng chữ “yamha”, theo biên bản giao nhận vật chứng số 10, ngày 17/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Bảo Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (29/10/2019), của người bị hại là 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tp P;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp P;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

**TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán Chủ Tọa Phiên Tòa**

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Dũng